

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA NGÔN NGỮ VÀ VĂN HOÁ HÀN QUỐC

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Giảng dạy tiếng Hàn cho học sinh phổ thông		
Mã học phần:	71KLAN40562	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	241_71KLAN40562_01		
Hình thức thi: Dự án/Đồ án/Bài tập lớn/Tiểu luận	Thời gian làm bài:	29/11	Phút/ ngày
☒ Cá nhân		☐ Nhóm	
Quy cách đặt tên file		Mã SV_Ho và ten SV_.....	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Áp dụng được các kiến thức về lý luận giảng dạy, vận dụng phù hợp phương pháp, hoạt động để dạy cho đối tượng học sinh phổ thông.	Tiểu luận	60%	1	6	PI 4.3
CLO2	Hình thành kỹ năng tổ chức các hoạt động dạy học dành cho đối tượng học sinh phổ thông.	Tiểu luận	30%	1	3	PI 7.2
CLO4	Ý thức nghiêm túc tuân thủ nội quy và quy định lớp học.	Tiểu luận	10%	1	1	PI 8.1

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình,..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Sinh viên hoàn thành hai yêu cầu sau:

- Sử dụng một trong những phương pháp giảng dạy tiếng Hàn đã học, viết 01 giáo án giảng dạy nội dung từ vựng - ngữ pháp tự chọn trong giáo trình Sejong với thời lượng 1 tiết (50 phút).
- Quay video giảng dạy nội dung bài học đã soạn, thời lượng video dài 20 – 25 phút.

Lưu ý:

- Phương pháp giảng dạy đã học:
 - + Giảng dạy tiếng Hàn qua bài hát K-Pop
 - + Giảng dạy tiếng Hàn qua hoạt động diễn kịch
 - + Giảng dạy tiếng Hàn qua game
 - + Giảng dạy tiếng Hàn qua bài hát thiếu nhi
- Giáo trình sử dụng: Sejong từ quyển 1A - 2B (Link giáo trình: <https://nuri.iksi.or.kr/front/cms/contents/layout2/learningsejong2022/contentsList.do>)

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Hình thức giáo án:
 - + Sử dụng mẫu giáo án giảng viên cung cấp trong học kì
 - + Font chữ: Times New Roman
 - + Size chữ: 12
 - + Nộp file pdf
- Video giảng dạy:
 - + Tải video lên youtube (chế độ không công khai) và nộp đường link youtube tương ứng trong file giáo án
 - + Yêu cầu chất lượng âm thanh và hình ảnh tốt, khung video cho thấy rõ bảng trắng và màn hình chiếu.
 - + Yêu cầu sinh viên thể hiện thái độ, tác phong, trang phục phù hợp môi trường sư phạm

3. Rubric và thang điểm

RUBRIC 4: ĐÁNH GIÁ TIỂU LUẬN (TẬP GIÁO ÁN)

Tiêu chí đánh giá		Trọng số	Nội dung
Hình thức giáo án		10%	5 Không đúng mẫu giáo án yêu cầu
			10 Trình bày đúng hình thức mẫu giáo án tuy nhiên trình bày chưa đẹp
			15 Trình bày đẹp, đúng hình thức mẫu giáo án theo yêu cầu
Nội dung giáo án	Số lượng giáo án	10%	5 Thiếu 3 giáo án trở lên
			10 Thiếu 1~2 giáo án
			15 Đủ số bài giáo án theo yêu cầu
	Bố cục giáo án	10%	5 Giáo án không trình bày đúng và đủ theo bố cục yêu cầu
			10 Mỗi giáo án trình bày đúng và đủ theo bố cục yêu cầu
	Mục tiêu bài học	20%	5 5 giáo án trở lên triển khai chưa đúng mục tiêu bài học
			10 3~4 giáo án triển khai chưa đúng với mục tiêu bài học
			15 1~2 giáo án triển khai nội dung chưa đúng với mục tiêu bài học
			20 Mỗi giáo án triển khai nội dung đúng mục tiêu bài học và phù hợp với đối tượng giảng dạy

	Phương pháp giảng dạy	20%	5	Lựa chọn phương pháp giảng dạy chưa phù hợp với mục tiêu bài học và đối tượng giảng dạy
			10	Lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp với mục tiêu bài giảng và đối tượng giảng dạy
	Hoạt động trong bài giảng	20%	5	Hoạt động giảng dạy chưa thú vị, sáng tạo
			10	Hoạt động giảng dạy thú vị, sáng tạo
	Lời thoại giáo viên, học sinh	10%	5	Lời thoại giáo viên và học sinh chưa phù hợp với năng lực học sinh
			10	Lời thoại giáo viên và học sinh đầy đủ, phù hợp với năng lực của học sinh
	Phân bổ thời gian	10%	5	Thời gian phân bổ chưa hợp lý ở các giai đoạn lớp học
			10	Thời gian phân bổ hợp lý ở các giai đoạn lớp học

RUBRIC 5: ĐÁNH GIÁ TIỂU LUẬN (VIDEO DẠY HỌC)

Tiêu chí đánh giá	Trọng số	Nội dung
Hình thức video	10%	5 Video chưa hoàn chỉnh
		10 Video hoàn chỉnh nhưng không đúng thời gian yêu cầu
		15 Video có độ hoàn chỉnh cao, đủ thời gian yêu cầu
Kỹ năng	30%	5 Thiếu tự tin, trình bày khó hiểu, không giao tiếp, tương tác với người xem
		10 Giọng nói chưa rõ ràng, rành mạch nhưng có tương tác với người xem
		15 Thái độ tự tin, giọng nói rõ ràng, rành mạch, trình bày dễ hiểu, có giao tiếp, tương tác với người xem
Nội dung	30%	10 Triển khai không đúng theo giáo án, không đủ theo bố cục yêu cầu
		20 Triển khai theo đúng giáo án, đủ theo bố cục yêu cầu
Công cụ, giáo cụ hỗ trợ	30%	5 Không sử dụng công cụ, giáo cụ hỗ trợ
		10 Có sử dụng công cụ, giáo cụ hỗ trợ nhưng chưa phù hợp
		15 Sử dụng đa dạng và phù hợp công cụ, giáo cụ hỗ trợ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2024

Người duyệt đề



TS. Bùi Thị Mỹ Linh

Giảng viên ra đề



ThS. Đặng Phúc Diễm An

TS. Bùi Thị Mỹ Linh